

Bản án số: 153/2020/HSST
Ngày 03-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đức Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Hà Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Khắc Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường xét xử - Trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 137/2020/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 350/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020; đối với bị cáo:

Phạm Quang T, sinh ngày 16/7/1999 tại Hải Phòng. ĐKKHKT: Số 41/11 M, phường D, quận L, thành phố H; nơi ở: Số 9/35 Đ, phường C, quận L, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; con ông Phạm Quang T và bà Diệp Thị Thanh T; gia đình có 03 chị em, T là con thứ hai; có vợ là Nguyễn Thị Thùy T và có 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ ngày 23/7/2020 ; tạm giam ngày 29/7/2020; có mặt.

* *Bị hại:* Anh Mai Xuân H, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 2/140 T, phường T, quận K, thành phố H; vắng mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Quang T, sinh năm 1999; nơi ĐKKHKT: Số 41/11 M, phường D, quận L, thành phố H; nơi ở: số 9/35 Đ, phường C, quận L, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/7/2020, Phạm Quang T cùng em song sinh là Phạm Quang T, sinh năm 1999; nơi ĐKKHKT: Số 41/11 M, phường D,

quận L, thành phố H; nơi ở: Số 9/35 Đ, phường C, quận L, thành phố H đi bộ đến ngã tư Cột Đèn, sau đó cả hai lên xe taxi của anh Mai Xuân H, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 2/140 Tây Sơn, phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Khi lên xe, T ngồi ở ghế phụ phía trước, T ngồi ở ghế phía sau lái xe. T và T bảo anh H chở đến ngõ 196 Hai Bà Trưng, phường Cát Dài, quận Lê Chân. Khi đến nơi T ngồi ở ghế sau xuống xe đi vào đón vợ của T (Đỗ Thị Thu Trang, sinh năm 2000) nhưng không đón được nên T quay lại ghế sau rồi bảo anh H chở về nhà ở ngõ Đặng Kim Nở, phường Cát Dài, quận Lê Chân. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi về đến đầu ngõ, T có xin anh H 10.000 đồng để mua nước. Anh H thấy T và T có biểu hiện sử dụng chất kích thích nên không lấy tiền công, xuống mở cửa xe phía sau và cho T số tiền 10.000 đồng. Trong lúc đó, T vẫn ngồi ở ghế phụ phía trước, thấy trong hộc để đồ ở phía trước cần số xe có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen của anh H nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đồng thời, T dùng tay phải cầm chiếc điện thoại cho vào túi quần phía trước bên phải. Anh H sau khi cho tiền T thì đi qua mở cửa ghế phụ phía trước, T xuống xe và đi thẳng về nhà. Sau khi phát hiện mất điện thoại, anh H đến Công an phường Cát Dài, quận Lê Chân trình báo, sau đó cùng với lực lượng Công an phường đến nhà T ở số 9/35 Đặng Kim Nở, phát hiện thu giữ chiếc điện thoại bị mất trộm của anh H.

Ngày 23/7/2020, Cơ quan CSĐT - Công an quận Lê Chân ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Quang T về hành vi trộm cắp tài sản. Tại Cơ quan điều tra, Phạm Quang T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên. T không bàn bạc gì với T, T cũng không biết việc T lấy chiếc điện thoại của người lái xe taxi. Cơ quan điều tra đã thu giữ của T 01 quần ngắn màu đen và 01 áo ngắn tay màu đen cổ bẻ; thu giữ 01 quần ngắn màu nâu và 01 áo ngắn tay màu đen cổ tròn của T.

Bản Kết luận định giá tài sản số 80/KL-ĐGTTTHS ngày 23/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng kết luận: Giá trị còn lại của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn).

Người bị hại là anh Mai Xuân H khai diễn biến nội dung sự việc như đã nêu trên. Trong cả quá trình anh H lái xe taxi, hai nam giới ngồi trên xe không hề đổi chỗ cho nhau. Hiện anh H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Tại Bản Cáo trạng số 154/CT-VKSLC ngày 30/9/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố bị can Phạm Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét đánh giá chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra, cùng lời khai nhận của bị cáo, lời khai bị hại, lời khai của người có quyền lợi liên quan, lời khai người làm chứng. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ nguyên quan điểm truy tố bị can Phạm Quang T theo tội danh cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Phạm Quang T với mức hình phạt từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình khó khăn (bố mẹ bỏ đi, sống cùng ông bà nội từ nhỏ), nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng, Cơ quan CSĐT - Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là anh Mai Xuân H.

Đối với 01 quần ngắn màu đen, 01 áo ngắn tay màu đen cổ bẻ, 01 quần ngắn màu nâu và 01 áo ngắn tay màu đen cổ tròn thu giữ của T và T, Cơ quan CSĐT - Công an quận Lê Chân chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Mai Xuân H không yêu cầu Phạm Quang T phải bồi thường trách nhiệm dân sự.

Bị cáo Phạm Quang T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có nghĩa vụ liên quan Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

- Về tội danh:

[2] Xét hành vi phạm tội đối với bị cáo Phạm Quang T như đã nêu ở trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, nên cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật; lời khai về hành vi phạm tội

của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản hiện trường, đặc điểm nhận dạng, cùng với tang vật chứng đã được thu giữ trong vụ án cho thấy T đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lầy và chuyển dịch tài sản nhằm chiếm đoạt tài sản của anh H. Căn cứ vào các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Lê Chân kết luận về giá trị 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng như đã nêu ở trên cho thấy tài sản thực tế bị cáo chiếm đoạt có giá trị cụ thể là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn).

Từ những phân tích trên và quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

- Về vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[3] Bị cáo Phạm Quang T chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại; gia đình bị cáo có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát áp dụng cho bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu là hoàn toàn có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về hình phạt:

[4] Xét tội phạm mà bị cáo Phạm Quang T thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo với mục đích chiếm đoạt tài sản nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân; tuy nhiên, xét hành vi phạm tội của T cho thấy bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn của khung hình phạt Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đề nghị mới tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần áp dụng mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Xét bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình khó khăn (bố mẹ bỏ đi, sống cùng ông bà nội từ nhỏ) và quan điểm đề nghị của Viện Kiểm sát, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[6] Ngày 06/11/2019, Cơ quan CSĐT - Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Mai Xuân H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

[7] Đối với 01 quần ngắn màu đen, 01 áo ngắn tay màu đen cổ bẻ thu giữ của T và 01 quần ngắn màu nâu, 01 áo ngắn tay màu đen cổ tròn thu giữ của T, Cơ quan CSĐT - Công an quận Lê Chân chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để quản lý, xác định là tài sản của Phạm Quang T, Phạm Quang T không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho T, T sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự:

[8] Tại Cơ quan điều tra anh Mai Xuân H không yêu cầu Phạm Quang T bồi thường trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

- Về nội dung khác:

[9] Đối với Phạm Quang T, T không bàn bạc gì với T, T cũng không biết việc T lấy chiếc điện thoại của người lái xe taxi, cơ quan CSĐT không đặt ra xem xét xử lý.

- Về án phí:

[10] Bị cáo Phạm Quang T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[11] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Quang T 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/7/2020.

2. Về vật chứng:

Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho Phạm Quang T 01 quần ngắn màu đen, 01 áo ngắn tay màu đen cổ bẻ và trả lại cho Phạm Quang T 01 quần ngắn màu nâu, 01 áo ngắn tay màu đen cổ tròn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2020 đã chuyển cho Chi cục thi hành án Dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Quang T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Công an quận Lê Chân;
- PV06, PC10 - Công an TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- UBND phường Cát Dài, quận Lê Chân, TP. Hải Phòng,
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đức Hoàng